

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA**

Số: 786 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Thanh Hoá, ngày 09 tháng 3 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

Phê duyệt cấp kinh phí cho dự án thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2011- 2015 (dự án Trung ương ủy quyền cho địa phương quản lý)

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013; Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 474/QĐ-BKHCN ngày 23/3/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Danh mục các dự án thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ thực hiện trong 02 năm 2013-2014; Quyết định số 2405/QĐ-BKHCN ngày 31/8/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ việc phê duyệt kinh phí hỗ trợ từ ngân sách SNKH TW cho các dự án do TW ủy quyền cho địa phương quản lý thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ;

Căn cứ Quyết định số 840/QĐ-UBND ngày 15/3/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt và cấp kinh phí các dự án khoa học và công nghệ thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2011- 2015 (dự án Trung ương ủy quyền cho địa phương quản lý);

Căn cứ Quyết định số 5169/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2016 của tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 150/TTr-SKHCN ngày 03/3/2016 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc đề nghị cấp kinh phí cho dự án thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2011- 2015 (dự án Trung ương ủy quyền cho địa phương quản lý),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều I.** Phê duyệt cấp kinh phí cho dự án thuộc Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2011- 2015 (dự án Trung ương ủy quyền cho địa phương quản lý), gồm các nội dung sau:

- Tên dự án: Xây dựng, quản lý và phát triển Nhãn hiệu tập thể Nước mắm Do Xuyên - Ba Làng của xã Hải Thành, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.

- Số tiền cấp đợt này là: 217.800.000 đồng

(*Hai trăm mười bảy triệu, tám trăm nghìn đồng chẵn*).

- Nguồn kinh phí: Sự nghiệp khoa học năm 2016.

(có *Danh mục kèm theo*)

**Điều 2.** Căn cứ vào Quyết định này và danh mục các nhiệm vụ khoa học, công nghệ được duyệt:

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định bổ nhiệm chủ nhiệm các dự án, ký kết các hợp đồng nghiên cứu; có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện, kiểm tra và thành lập hội đồng nghiệm thu, báo cáo kết quả về UBND tỉnh.

2. Sở Tài chính có trách nhiệm:

- Cấp kinh phí trực tiếp cho các cơ quan chủ trì, chủ dự án để triển khai thực hiện.

- Theo dõi việc sử dụng kinh phí và thanh, quyết toán kinh phí đã cấp cho đơn vị.

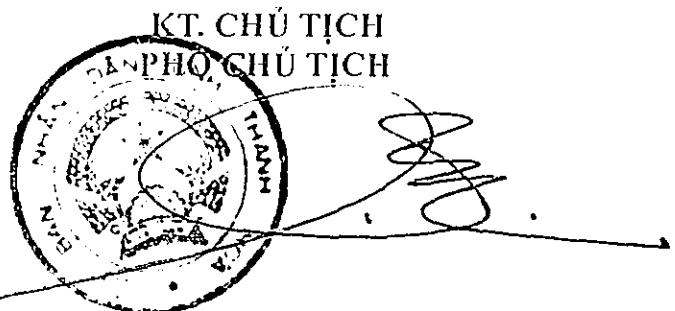
3. Các cơ quan chủ trì và chủ nhiệm dự án chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện nội dung dự án được duyệt, quản lý và sử dụng kinh phí đúng quy định, hiệu quả cao.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các ông: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc tỉnh, Chủ nhiệm dự án và Thủ trưởng các ngành, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, PgNN.



Nguyễn Đức Quyền

**DANH MỤC DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ 2011- 2015**  
**(DỰ ÁN TRUNG ƯƠNG ỦY QUYỀN CHO ĐỊA PHƯƠNG QUẢN LÝ)**  
*(Kèm theo Quyết định số: 786 /QĐ-UBND ngày 09/3/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Nhiệm vụ đã nghiệm thu: 01

TT	Tên dự án	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu, nội dung chính		Kết quả đạt được	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)				
			Mục tiêu	Nội dung			Tổng số	SNKH của tỉnh	Đã cấp	Cấp năm 2016	Ghi chú
1	Xây dựng, quản lý và phát triển Nhãn hiệu tập thể Nước mắm Do Xuyên - Ba Làng của xã Hải Thanh, huyện Tỉnh Gia, tỉnh Thanh Hóa.	UBND huyện Tỉnh Gia	+ Xác lập quyền Sở hữu trí tuệ đối với Nhãn hiệu tập thể Nước mắm Do Xuyên- Ba Làng. + Có được Hiệp hội tổ chức quản lý và phát triển NHTT cho nước mắm Do Xuyên- Ba Làng: Quy chế sử dụng NHTT được sử dụng và quản lý trên thực tế.	- Điều tra, khảo sát, thu thập thông tin tài liệu về sản phẩm và vùng sản xuất sản phẩm phục vụ triển khai dự án. - Đăng ký xác lập quyền NHTT "Nước mắm Do Xuyên – Ba Làng" cho sản phẩm nước mắm của xã Hải Thanh, huyện Tỉnh Gia, tỉnh Thanh Hóa. - Xây dựng hệ thống công cụ để quản lý NHTT cho Nước mắm Do Xuyên – Ba Làng.	1. Giấy chứng nhận quyền SHTT. 2. Báo cáo kết quả điều tra hiện trạng sản xuất, kinh doanh và tình hình sử dụng NHTT Nước mắm Do Xuyên - Ba Làng. 3. Báo cáo kết quả phân tích mẫu và các đánh giá để xuất chất lượng Nước mắm Do Xuyên – Ba Làng. 4. Hệ thống văn bản phục vụ công tác quản lý và phát triển NHTT: - Quy chế sử dụng NHTT. - Quy trình cấp và sử dụng tem, nhãn đối với sản phẩm nước mắm mang nhãn hiệu tập thể. - Quy chế kiểm soát chất lượng nước mắm mang nhãn hiệu tập thể. - Quy trình kỹ thuật chế biến, đóng chai và bao quản nước mắm Do Xuyên – Ba Làng. - Công bố hợp quy về điều kiện sản xuất theo QCVN02 - 16:2012/BNN&PTNT. 5. Sổ tay về cách thức sử dụng NHTT - các loại sổ sách theo dõi 6. Logo, tem, nhãn sản phẩm Nước mắm Do Xuyên - Ba Làng 7. Pano quảng bá 8. Mẫu tem, nhãn, bao bì... sử dụng cho sản phẩm mang NHTT Nước mắm Do Xuyên - Ba Làng.	04/2013 9/2015	937.8	447.8	230.0	217.8	

TT	Tên dự án	Cơ quan chủ trì	Mục tiêu, nội dung chính	Kết quả đạt được	Thời gian thực hiện	Kinh phí (Triệu đồng)				
			Mục tiêu			Tổng số	SNKH của tỉnh	Đã cấp	Cấp năm 2016	Ghi chú
		+ Triển khai thực hiện được hệ thống quảng bá và hệ thống thương mại, bảo vệ và khai thác có hiệu quả nhãn hiệu tập thể Nước mắm Do Xuyên- Ba Làng trên thực tế.	Xây dựng phương án khai thác và phát triển NHTT Nước mắm Do Xuyên - Ba Làng. - Đánh giá hiệu quả mô hình và đề xuất mô hình chuẩn.	9. Tài liệu quảng bá, giới thiệu sản phẩm mang NHTT Nước mắm Do Xuyên - Ba Làng 10. Báo cáo kết quả tham gia hội chợ 11. Báo cáo kết quả khảo sát và hội thảo đánh giá mô hình 12. Báo cáo tổng hợp mô hình quản lý NHTT Nước mắm Do Xuyên - Ba Làng						

Tổng kinh phí SNKH năm 2016 cấp cho dự án là: 217.800.000 đồng (*Hai trăm mươi bảy triệu, tám trăm nghìn đồng chẵn*)./.